

Số: /NQ-HĐND

Tuyên Quang, ngày tháng 3 năm 2020

NGHỊ QUYẾT

**Điều chỉnh chủ trương đầu tư Dự án xây dựng
02 tuyến đường dọc sông Lô đầu nối với các tuyến Quốc lộ 37,
Quốc lộ 2C, đường Hồ Chí Minh liên kết với đường cao tốc
nối thành phố Tuyên Quang với cao tốc Nội Bài - Lào Cai**

**HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN TỈNH TUYÊN QUANG
KHÓA XVIII, KỲ HỌP CHUYÊN ĐỀ**

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Luật Đầu tư công số 49/2014/QH13 ngày 18 tháng 6 năm 2014;

Căn cứ Luật Đầu tư công số 39/2019/QH14 ngày 13 tháng 6 năm 2019;

Căn cứ Luật Xây dựng số 50/2014/QH13 ngày 18 tháng 6 năm 2014;

Căn cứ Nghị định số 136/2015/NĐ-CP ngày 31 tháng 12 năm 2015 của Chính phủ hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Đầu tư công;

Căn cứ Nghị định số 120/2018/NĐ-CP ngày 13 tháng 9 năm 2018 của Chính phủ về sửa đổi, bổ sung một số điều Nghị định số 77/2015/NĐ-CP ngày 10 tháng 9 năm 2015 của Chính phủ về kế hoạch đầu tư công trung hạn và hằng năm, số 136/2015/NĐ-CP ngày 31 tháng 12 năm 2015 của Chính phủ về hướng dẫn thi hành một số điều của Luật đầu tư công và số 161/2016/NĐ-CP ngày 02 tháng 12 năm 2016 của Chính phủ về cơ chế đặc thù trong quản lý đầu tư xây dựng đối với một số dự án thuộc các Chương trình mục tiêu quốc gia giai đoạn 2016 - 2020;

Căn cứ Văn bản số 315/HĐND-KTN ngày 20 tháng 9 năm 2016 của Hội đồng nhân dân tỉnh về chủ trương đầu tư Dự án đầu tư xây dựng tại thành phố Tuyên Quang và huyện Yên Sơn, tỉnh Tuyên Quang.

Căn cứ Văn bản số 364/HĐND-KTN ngày 17 tháng 10 năm 2016 của Hội đồng nhân dân tỉnh về chủ trương đầu tư Dự án đầu tư xây dựng tại thành phố Tuyên Quang.

Xét Tờ trình số 16/TTr-UBND ngày 27 tháng 02 năm 2020 của Ủy ban nhân dân tỉnh về điều chỉnh chủ trương đầu tư Dự án đầu tư xây dựng 02 tuyến đường dọc sông Lô đầu nối với các tuyến Quốc lộ 37, Quốc lộ 2C, đường Hồ Chí Minh liên kết với đường cao tốc nối thành phố Tuyên Quang với cao tốc Nội Bài - Lào Cai; Báo cáo thẩm tra số 19/BC-HĐND ngày 28 tháng 02 năm 2020 của Ban Kinh tế - Ngân sách Hội đồng nhân dân tỉnh và ý kiến thảo luận của đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh tại kỳ họp,

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1. Điều chỉnh chủ trương đầu tư Dự án xây dựng 02 tuyến đường dọc sông Lô đầu nối với các tuyến Quốc lộ 37, Quốc lộ 2C, đường Hồ Chí Minh liên kết với đường cao tốc nối thành phố Tuyên Quang với cao tốc Nội Bài - Lào Cai với các nội dung chính như sau:

1. Tên dự án: Xây dựng 02 tuyến đường dọc sông Lô đầu nối với các tuyến Quốc lộ 37, Quốc lộ 2C, đường Hồ Chí Minh liên kết với đường cao tốc nối thành phố Tuyên Quang với cao tốc Nội Bài - Lào Cai.

2. Chủ đầu tư: Ủy ban nhân dân thành phố Tuyên Quang, tỉnh Tuyên Quang.

3. Mục tiêu đầu tư: Dự án xây dựng 02 tuyến đường dọc sông Lô đầu nối với các tuyến Quốc lộ 37, Quốc lộ 2C, đường Hồ Chí Minh liên kết với đường cao tốc nối thành phố Tuyên Quang với cao tốc Nội Bài - Lào Cai có ý nghĩa hết sức quan trọng nhằm góp phần hoàn thiện mạng lưới giao thông trong khu vực để kết nối các huyện trong tỉnh và kết nối với các tỉnh: Thái Nguyên, Hà Giang, Phú Thọ, nâng cao khả năng lưu thông hàng hóa, đồng thời thúc đẩy phát triển kinh tế đô thị của Trung tâm thành phố Tuyên Quang, kinh tế - xã hội của tỉnh Tuyên Quang và các tỉnh miền núi phía Bắc.

4. Quy mô đầu tư điều chỉnh:

a) Tuyến số 1 (bờ trái sông Lô): Điểm đầu giao với QL 2C (Km 135+00 tại khu vực cầu Thôn Thượng thuộc xã Tràng Đà, thành phố Tuyên Quang); điểm cuối tại nút giao QL 37, QL 2C và đường Hồ Chí Minh thuộc địa phận xã Thái Bình, huyện Yên Sơn; chiều dài tuyến 5.048,2 m, quy mô từng đoạn như sau:

- Đoạn tuyến từ Km 0+00 (nút giao với QL2C tại Km 135+00, khu vực cầu Thôn Thượng, xã Tràng Đà) đến Km 0+250 (đoạn tuyến đi trong khu dân cư): Điều chỉnh quy mô mặt cắt ngang, nền đường sau điều chỉnh rộng 10,0 m (mặt đường rộng 6,0 m; hè đường bên trái rộng 2,0m; bên phải rộng 2,0m).

- Đoạn tuyến từ Km 0+250 đến Km 0+700 (giao với đường xuống bến phà Nông Tiến cũ) (đoạn tuyến đi dọc bờ sông): Điều chỉnh dịch tim tuyến về phía bên trái để hạn chế tối đa nền đường lấn ra sông; điều chỉnh quy mô mặt cắt ngang, nền đường sau điều chỉnh rộng 9,0 m (mặt đường rộng 6,0 m; hè đường bên trái rộng 2,0 m; bên phải rộng 1,0 m).

- Đoạn tuyến từ Km 0+700 (giao với đường xuống bến phà Nông Tiến cũ) đến Km 1+250 (khu vực Nhà khách Minh Thanh): Điều chỉnh dịch tim tuyến về phía bên trái để hạn chế tối đa nền đường lấn ra sông; điều chỉnh quy mô mặt cắt ngang, nền đường sau điều chỉnh rộng 16,0 m (mặt đường rộng 11,0 m; hè đường bên trái rộng 4,0 m, bên phải rộng 1,0 m).

- Đoạn từ Km 1+250 đến cuối tuyến 1: Bình đồ, trắc dọc, trắc ngang giữ nguyên theo Dự án đã được phê duyệt.

b) Tuyến số 02 (bờ phải sông Lô): Điểm đầu tại khu hầm thực mới; điểm cuối giao với đường Chiến Thắng Sông Lô; Chiều dài tuyến 2.875,48 m, quy mô từng đoạn như sau:

- Đoạn từ Km 0+00 đến Km 0+590 (*đi phía trên kè sông hiện có*): Điều chỉnh tim tuyến phù hợp với hạ tầng khu ẩm thực mới đã được đầu tư xây dựng, trắc ngang giữ nguyên theo Dự án đã được phê duyệt.

- Đoạn từ Km 0+590 đến Km 2+700:

+ Phía trên kè sông: Xây dựng tuyến đường dạo sát lan can kè sông hiện có; bề rộng mặt đường dạo rộng 3,0 m, lát đá; thay mới lan can kè sông; dọc theo khu ẩm thực cũ (*đã phá dỡ*) thực hiện cải tạo, trồng hoa, cây xanh.

+ Phía dưới kè sông: Điều chỉnh trắc dọc, cao độ nền đường; không xây dựng mặt đường, hè đường; trồng cây xanh, tạo điểm nhấn cảnh quan, kết hợp với khuôn viên, vườn hoa hiện có xây dựng thành công viên cây xanh dọc theo sông.

- Đoạn từ Km 2+700 đến Km 2+875,48 (*cuối tuyến*): Bình đồ, trắc dọc, trắc ngang giữ nguyên theo Dự án đã được phê duyệt.

- Cải tạo lại khu vực bến phà cũ để phục vụ việc cấp nước cho công tác phòng cháy, chữa cháy và tổ chức lễ hội đua thuyền hằng năm của nhân dân các dân tộc thành phố Tuyên Quang.

c) Điều chỉnh hệ thống thoát nước, hạ tầng kỹ thuật, tường kè, gia cố mái taluy, hè đường, cây xanh, lan can, hệ thống chiếu sáng... phù hợp với quy mô các đoạn tuyến điều chỉnh và điều kiện địa hình, địa chất thủy văn khu vực nhằm đảm bảo hiệu quả, hợp lý, an toàn, ổn định công trình và tiết kiệm kinh phí đầu tư.

5. Tổng mức đầu tư dự kiến sau điều chỉnh: 413.465,786 triệu đồng.

6. Nguồn vốn và khả năng bố trí vốn: Vốn ngân sách Trung ương, vốn ngân sách địa phương và các nguồn vốn hợp pháp khác.

- Tuyến số 01:

Vốn ngân sách Trung ương: 302.467,365 triệu đồng.

Trong đó:

+ *Giai đoạn 2016 - 2020*: 180.000,000 triệu đồng.

+ *Giai đoạn 2021 - 2025*: 122.467,365 triệu đồng.

- Tuyến số 02: Vốn ngân sách địa phương và các nguồn vốn hợp pháp khác là: 110.998,421 triệu đồng.

Trong đó:

+ *Giai đoạn 2016 - 2020*: 50.000,000 triệu đồng.

+ *Giai đoạn 2021 - 2025*: 60.998,421 triệu đồng.

7. Thời gian thực hiện dự án: Năm 2017 - 2022.

8. Địa điểm thực hiện dự án: Thành phố Tuyên Quang và huyện Yên Sơn, tỉnh Tuyên Quang.

9. Loại công trình, nhóm dự án: Công trình giao thông, dự án nhóm B.

Điều 2. Tổ chức thực hiện

1. Giao Ủy ban nhân dân tỉnh tổ chức thực hiện dự án theo đúng quy định của pháp luật.

2. Giao Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh, các Ban của Hội đồng nhân dân tỉnh, các Tổ đại biểu và đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh giám sát việc thực hiện Nghị quyết này.

Điều 3. Hiệu lực thi hành

Nghị quyết này có hiệu lực từ khi được Hội đồng nhân dân tỉnh Tuyên Quang khóa XVIII, kỳ họp chuyên đề thông qua ngày 28 tháng 02 năm 2020./.

Nơi nhận:

- Ủy ban Thường vụ Quốc hội;
- Chính phủ;
- Các Văn phòng: Quốc hội; Chủ tịch nước; Chính phủ;
- Các Bộ: Kế hoạch và Đầu tư, Tài chính;
- Thường trực Tỉnh ủy, HĐND tỉnh, UBND tỉnh;
- Đoàn Đại biểu Quốc hội tỉnh khóa XVIII;
- Các Ban của HĐND tỉnh, Đại biểu HĐND tỉnh;
- Ủy ban MTTQ và các tổ chức chính trị - xã hội tỉnh;
- Các sở, ban, ngành cấp tỉnh;
- Các Văn phòng: Tỉnh ủy, Đoàn ĐBQH tỉnh, HĐND tỉnh, UBND tỉnh;
- Thường trực HĐND, UBND các huyện, thành phố;
- Báo Tuyên Quang;
- Đài Phát thanh - Truyền hình tỉnh;
- Công thông tin điện tử tỉnh;
- Công báo Tuyên Quang;
- Trang thông tin điện tử HĐND tỉnh;
- Lưu: VT, (Kh).

CHỦ TỊCH

Nguyễn Văn Sơn